

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN

KỶ NIỆM 110 NĂM NGÀY SINH ĐỒNG CHÍ

TỔNG BÍ THU LÊ HỒNG PHONG (06/9/1902 - 06/9/2012)

I. TIỂU SỬ TÓM TẮT CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ HỒNG PHONG

Đồng chí Lê Hồng Phong tên thật là Lê Huy Doãn, sinh năm 1902, trong một gia đình nông dân ở xã Hưng Thông, huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An, vùng đất giàu truyền thống, văn hiến và cách mạng.

Sinh ra và lớn lên trong hoàn cảnh đất nước bị nô lệ, cuộc sống của nhân dân vô cùng cực khổ bởi ách thống trị, áp bức, bóc lột của chế độ phong kiến, thực dân. Chúng kiêng những cuộc khởi nghĩa và phong trào đấu tranh yêu nước của đồng bào ta bị kẻ thù đàn áp đẫm máu, Đồng chí Lê Hồng Phong sớm nuôi trong mình tư tưởng yêu nước và ý chí làm cách mạng cứu nước.

Sau khi học hết bậc Sơ học yếu lược, do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, không thể tiếp tục đi học, Đồng chí Lê Hồng Phong rời quê ra thành phố Vinh, xin làm việc tại nhà máy Diêm - Bến Thủy. Trong thân phận người làm thuê và được tận mắt chứng kiến cuộc sống lầm than của những người lao động, Đồng chí Lê Hồng Phong đã vận động công nhân đứng lên đấu tranh. Sau sự kiện này, Đồng chí Lê Hồng Phong bị đuổi việc.

Năm 1923, Đồng chí Lê Hồng Phong và Đồng chí Phạm Hồng Thái bí mật sang Xiêm (Thái Lan), rồi sang Quảng Châu (Trung Quốc) tìm con đường làm cách mạng. Tại Quảng Châu, tháng 4 năm 1924, Đồng chí Lê Hồng Phong và Đồng chí Phạm Hồng Thái gia nhập Tâm Tâm Xã (một tổ chức cách mạng do Đồng chí Hồ Tùng Mậu và Đồng chí Lê Hồng Sơn thành lập) và hăng hái tham gia hoạt động, phát triển Tâm Tâm Xã thành một tổ chức hạt nhân cách mạng.

Cuối năm 1924, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về Quảng Châu, trên cơ sở tổ chức Tâm Tâm Xã, Người thành lập Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên, mở lớp huấn luyện cán bộ cách mạng. Đồng chí Lê Hồng Phong được dự lớp huấn luyện chính trị do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc phụ trách, trở thành một trong những cán bộ đầu tiên của cách mạng Việt Nam được trang bị lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin. Tháng 8 năm 1924 đến cuối năm 1925, Đồng chí Lê Hồng Phong học và tốt nghiệp Trường sĩ quan quân sự Hoàng Phố. Sau đó, đồng chí tiếp tục vào học tại trường Hàng không Quảng Châu. Tại đây, tháng 02 năm 1926, Đồng chí Lê Hồng Phong gia nhập Đảng Cộng sản Trung Quốc. Do có thành tích học tập xuất sắc, đồng thời được sự giới thiệu của chính quyền Quảng Châu và của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, tháng 10 năm 1926, Đồng chí Lê Hồng Phong

được cử sang Liên Xô theo học tại trường Lý luận quân sự không quân ở Lê-nin-grát (nay là thành phố Xanh Pê-téc-pua). Tháng 12 năm 1927, tốt nghiệp trường Lý luận quân sự không quân, Đồng chí Lê Hồng Phong tiếp tục theo học trường Đào tạo phi công quân sự ở Bô-rít-xgo-lép-xco. Học chưa xong khóa đào tạo phi công, tháng 10 năm 1928, đồng chí được gọi về học tại trường Đại học phương Đông. Trong 3 năm (từ năm 1928 đến năm 1931), đồng chí đã hoàn thành chương trình học tập và được kết nạp vào Đảng Cộng sản Liên Xô, được chuyển tiếp làm nghiên cứu sinh. Khi đang học, thì tháng 11 năm 1931, đồng chí được phân công trở về nước hoạt động, chỉ đạo việc tổ chức khôi phục và phát triển các cơ sở Đảng. Tuy nhiên, do mạng lưới mật thám dày đặc, đồng chí không bắt liên lạc được với cơ sở trong nước, tạm thời phải ở lại Trung Quốc.

Đầu năm 1932, đồng chí về Quảng Tây, gần biên giới Việt - Trung và chắp nối liên lạc với các đồng chí Hoàng Đình Gióng, Hoàng Văn Thụ, Hoàng Văn Nọn, Lương Văn Chi... tìm cách xây dựng lại hệ thống tổ chức của Đảng; mở các lớp huấn luyện, đào tạo cán bộ, gây dựng cơ sở cách mạng trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở các tỉnh biên giới Lạng Sơn, Cao Bằng; cử các Đồng chí Hoàng Văn Thụ, Hoàng Văn Nọn đi phát triển cơ sở cách mạng, xây dựng lực lượng ở Hải Phòng, Quảng Ninh...

Tháng 6 năm 1932, Đồng chí Lê Hồng Phong bàn bạc với các đồng chí lãnh đạo của Đảng cho công bố bản "Chương trình hành động của Đảng" do đồng chí tham gia khởi thảo và được Quốc tế Cộng sản thông qua. Chương trình hành động khẳng định đường lối đấu tranh cách mạng do Đảng đề ra là đúng đắn, đã có tác dụng củng cố Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, khôi phục phong trào cách mạng: đầu năm 1933, Xứ ủy Nam Kỳ được tổ chức lại; năm 1934, Xứ ủy lâm thời Bắc Kỳ được thành lập; Xứ ủy Trung Kỳ và một số tỉnh ủy, thành ủy cũng đã được xây dựng lại.

Tháng 3 năm 1934, Ban lãnh đạo của Đảng ở nước ngoài (còn gọi là Ban Chỉ huy ở ngoài) được chính thức thành lập tại Ma Cao (Trung Quốc). Ban Chỉ huy ở ngoài có chức năng như Ban Chấp hành Trung ương lâm thời do Đồng chí Lê Hồng Phong làm Bí thư, đồng chí Hà Huy Tập là Ủy viên phụ trách tuyên huấn kiêm Tổng biên tập Tạp chí Bôn-sê-vích, Đồng chí Nguyễn Văn Dụt phụ trách công tác kiểm tra. Khi các tổ chức Đảng trong nước, đặc biệt là các Xứ ủy đã được khôi phục, Ban lãnh đạo của Đảng đứng đầu là Đồng chí Lê Hồng Phong đã quyết định triệu tập Hội nghị cán bộ trong nước đến họp ở Ma Cao (Trung Quốc) để nhận định tình hình, đề ra chủ trương mới nhằm củng cố Đảng, khôi phục, phát triển các tổ chức quần chúng và chuẩn bị Đại hội lần thứ nhất của Đảng. Trong lúc đang khẩn trương chuẩn bị Đại hội lần thứ nhất của Đảng, Đồng chí Lê Hồng Phong nhận được giấy mời tham dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản. Do đó, đầu năm 1935, Đồng chí Lê Hồng Phong dẫn đầu Đoàn đại biểu của Đảng đi Mát-xcơ-va dự Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản. Đoàn gồm 03

đồng chí: Lê Hồng Phong, Hoàng Văn Nọn và Nguyễn Thị Minh Khai. Công việc chuẩn bị Đại hội Đảng được giao lại cho các Đồng chí Hà Huy Tập, Phùng Chí Kiên.

Tại Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản (hợp từ ngày 25 tháng 7 đến ngày 21 tháng 8 năm 1935), Đồng chí Lê Hồng Phong đã đọc bản tham luận quan trọng về phong trào cách mạng Đông Dương. Cũng tại Đại hội này, Đảng ta được công nhận là chi bộ chính thức của Quốc tế Cộng sản, Đồng chí Lê Hồng Phong (với bí danh là Hải An), được bầu là Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản.

Đại hội lần thứ VII Quốc tế Cộng sản kết thúc, Đồng chí Lê Hồng Phong trở lại Thượng Hải (Trung Quốc). Khi đó, Đại hội lần thứ nhất của Đảng đã thành công, Đồng chí Lê Hồng Phong được bầu làm Tổng Bí thư của Đảng (bầu vắng mặt).

Tháng 7 năm 1936, với cương vị là Ủy viên Ban Chấp hành Quốc tế Cộng sản, Đồng chí Lê Hồng Phong cùng với Trung ương Đảng đã triệu tập và chủ trì Hội nghị toàn quốc của Đảng tại Thượng Hải. Hội nghị đã quyết định chuyển hướng mục tiêu và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng, xác định rõ mục tiêu trực tiếp là đấu tranh chống chế độ phản động thuộc địa, chống phát xít và chiến tranh đế quốc, đòi dân chủ, dân sinh và hòa bình. Kẻ thù chủ yếu trước mắt của nhân dân Đông Dương là bọn phản động thuộc địa và bè lũ tay sai. Theo đề nghị của Đồng chí Lê Hồng Phong, Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Nhân dân phản đế Đông Dương, đặt tiền đề cơ sở cho cao trào đấu tranh dân chủ diễn ra trong cả nước thời gian sau đó.

Tháng 11 năm 1937, Đồng chí Lê Hồng Phong bí mật về hoạt động tại Sài Gòn, trực tiếp cùng Trung ương Đảng chỉ đạo phong trào cách mạng. Người bạn đời của đồng chí là Đồng chí Nguyễn Thị Minh Khai cũng về nước tham gia Xứ ủy Nam Kỳ kiêm Bí thư Thành ủy Sài Gòn - Chợ Lớn. Lúc này, trên cương vị là Ủy viên Thường vụ Trung ương, Đồng chí Lê Hồng Phong đã cùng với Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định chuyển Mặt trận Nhân dân phản đế thành Mặt trận Dân chủ nhằm tập hợp đông đảo nhân dân, tranh thủ mọi lực lượng tham gia vào cuộc đấu tranh đòi tự do ngôn luận, đòi dân sinh, dân chủ và chống phát xít.

Ngày 22 tháng 6 năm 1939, Đồng chí Lê Hồng Phong bị thực dân Pháp bắt tại Sài Gòn, kết án 6 tháng tù giam và 3 năm quản thúc. Sau khi hết hạn 6 tháng tù giam, chúng buộc đồng chí phải về quê nhà ở Nghệ An để theo dõi, giám sát. Tháng 01 năm 1940, Đồng chí Lê Hồng Phong lại bị bắt và đưa vào giam ở Khám Lớn - Sài Gòn. Biết Đồng chí Lê Hồng Phong là cán bộ lãnh đạo cao cấp của Đảng, thực dân Pháp buộc tội đồng chí "chịu trách nhiệm tinh thần" của cuộc Khởi nghĩa Nam Kỳ, kết án 5 năm tù giam và 10 năm quản thúc, đày ra Côn Đảo và chỉ thị cho bọn chúa đảo phải tìm mọi cách hãm hại. Những trận đòn thù tàn ác, dã man đã làm cho Đồng chí Lê Hồng Phong kiệt sức dần, đồng chí đã mãi mãi ra đi vào trưa ngày 06 tháng 9 năm 1942.

II. NHỮNG HOẠT ĐỘNG VÀ CÔNG HIẾN CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ HỒNG PHONG ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG VIỆT NAM

1. Lê Hồng Phong - Nhà lãnh đạo kiên định và tài năng của Đảng ta

a. Chủ trì công việc của Đảng trong giai đoạn cách mạng bị địch khủng bố ác liệt sau cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh (năm 1930 - 1931)

Sau cao trào Xô viết Nghệ Tĩnh (năm 1930 - 1931) thất bại, địch khủng bố dã man, kéo dài liên tục từ cuối năm 1932 đến năm 1935 đẩy phong trào cách mạng Việt Nam vào giai đoạn vô cùng khó khăn. Hàng ngàn cán bộ, đảng viên và chiến sĩ yêu nước bị bắn, giết và tù đày. Các cơ sở đảng từ Trung ương đến địa phương bị tan vỡ. Nhiều cán bộ lãnh đạo chủ chốt của Đảng bị bắt hoặc bị sát hại như: Tổng Bí thư Trần Phú, Ngô Gia Tự, Nguyễn Phong Sắc, Nguyễn Đức Cảnh... Thực dân Pháp ở Đông Dương còn câu kết với đế quốc Anh ở Hương Cảng và bọn quân phiệt ở Trung Quốc, Thái Lan truy lùng cán bộ của Đảng ta đang hoạt động ở ngoài nước, trong đó có lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc bị bắt ở Hương Cảng.

Trong bối cảnh đó, cuối năm 1931, Đồng chí Lê Hồng Phong nhận chỉ thị của Quốc tế Cộng sản trở về nước chỉ đạo việc tổ chức khôi phục và phát triển các cơ sở Đảng, tiếp tục đưa phong trào cách mạng tiến lên. Sau chuyến đi dài ngày, vất vả và gian khổ, vượt qua mạng lưới mật thám phong tỏa dày đặc, đồng chí đã về đến gần biên giới Việt - Trung và bắt liên lạc được với tổ chức Đảng tại Quảng Tây - Trung Quốc vào đầu năm 1932. Để giải quyết vấn đề thiếu hụt cán bộ, Đồng chí Lê Hồng Phong quyết định vấn đề đầu tiên là mở lớp đào tạo cán bộ, như lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã làm trước đây. Thực hiện chủ trương này, Đồng chí Lê Hồng Phong quyết định chuyển về Long Châu (một thị trấn nhỏ sát biên giới Việt - Trung). Tại đây, đồng chí liên tục mở các lớp huấn luyện cho cán bộ từ trong nước sang học tập. Tài liệu lưu tại Quốc tế Cộng sản do chính Đồng chí Lê Hồng Phong báo cáo, còn ghi lại: "Trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 1932 đến tháng 3 năm 1933, tôi... huấn luyện cho hơn 20 đồng chí từ trong nước qua, mỗi lớp học trong hai tuần lễ"¹. Trong số những cán bộ được Đồng chí Lê Hồng Phong đào tạo, có các đồng chí sau đó đã trở thành lãnh đạo chủ chốt của Đảng như Đồng chí Hoàng Văn Thụ, Hoàng Đình Gióng, Lương Văn Chi... Những cán bộ sau khi được đào tạo, ngay lập tức được đưa về nước hoạt động, nhờ thế mà các tổ chức đảng trong nước được khôi phục, nhất là các đảng bộ của các tỉnh biên giới như Cao Bằng, Lạng Sơn và các đảng bộ các thành phố lớn như Hải Phòng, Hà Nội...

Đối với tổ chức Đảng Cộng sản Đông Dương của Việt kiều tại Xiêm và Lào, tình hình có những vấn đề phức tạp. Nhân danh phái viên của Quốc tế Cộng sản ủy nhiệm, Đồng chí Lê Hồng Phong cài tổ lại cơ cấu tổ chức của Đảng ở những nơi này. Đồng chí cho rằng tổ chức Đảng ở Xiêm (trong đó có cả các đảng viên người Hoa), tự đứng ra thành lập Ban Chấp hành lâm thời (gồm 05 đồng chí) là một sáng kiến nhưng không đúng nguyên tắc của tổ chức Đảng. Thay mặt Quốc tế Cộng sản, Đồng chí Lê Hồng